

Số: 19 /NQ-HĐND

Bù Đóp, ngày 12 tháng 7 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương
và phân bổ dự toán thu, chi ngân sách huyện năm 2016, huyện Bù Đóp**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐÓP
KHOÁ IV - KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị Quyết số 15/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về việc điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương và phân bổ dự toán thu, chi ngân sách tỉnh năm 2016;

Xét Tờ trình số 71/TTr - UBND ngày 07 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện; Báo cáo thẩm tra số 06/BC-BKTXH ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến đóng góp của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương năm 2016 của huyện như sau:

1. Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn: 56 tỷ 500 triệu đồng

(Có biểu chi tiết kèm theo)

2. Tổng chi ngân sách địa phương: 324 tỷ 754 triệu đồng

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Điều chỉnh phân bổ dự toán chi ngân sách huyện năm 2016 như sau:

Tổng chi ngân sách huyện: 324 tỷ 754 triệu đồng

1. Chi trong cân đối ngân sách huyện: 323 tỷ 254 triệu đồng.

Bao gồm:

- Tổng chi ngân sách huyện: 281 tỷ 921 triệu đồng.

- Tổng chi ngân sách xã, thị trấn: 41 tỷ 333 triệu đồng.

2. Các khoản chi được để lại quản lý qua ngân sách: 1 tỷ 500 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 3. Để hoàn thành nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2016, các ngành, các cấp cần triển khai thực hiện tốt các nội dung trọng tâm sau:

- Các cơ quan quản lý thu và UBND các xã, thị trấn cần phối hợp chặt chẽ nhằm khai thác tốt các nguồn thu theo luật định, tập trung khai thác tốt các nguồn thu lớn như: Thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, lệ phí trước bạ, để đảm bảo cân đối ngân sách theo dự toán được phân bổ.

- Tăng cường các biện pháp thu nợ và cưỡng chế nợ thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế, đảm bảo thu dứt điểm các khoản nợ đọng thuế có khả năng thu, nộp kịp thời vào ngân sách nhà nước.

UBND các xã, thị trấn tập trung khai thác thật tốt các nguồn thu đã được phân cấp quản lý; Phối hợp với cơ quan thuế thu nộp vào ngân sách nhà nước kịp thời.

Trên cơ sở dự toán điều chỉnh ngân sách được giao năm 2016, các ngành các cấp triển khai các biện pháp điều hành, chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ thu, chi ngân sách được giao và đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, tiết kiệm chi thường xuyên và ưu tiên chi các nhiệm vụ quan trọng, đảm bảo an sinh xã hội.

Điều 4. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện; giao Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện và các đại biểu HĐND huyện giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Bù Đốp khóa IV, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2016 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

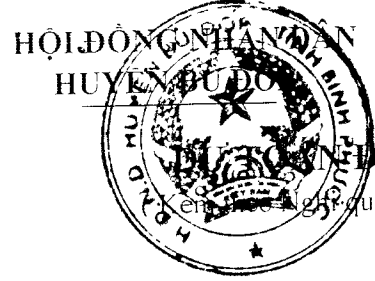
Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Phòng KTVB Sở Tư pháp;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- TT.HU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện,
- HĐND, UBND các xã, Thị trấn;
- LĐVP, CV các khối,
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Hà Anh Dũng



BIỂU CHỈNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2016

Xây dựng theo quyết số 19 /NQ- HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2016 của HĐND huyện Bù Đốp)

ĐVT: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH NĂM 2016			
		TỈNH GIAO	HUYỆN GIAO	Chia ra	
i	2			Huyện	Xã
	TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	293 465	324 754	283 421	41 333
	THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	56 500	56 500	53 298	3 202
A	Tổng các khoản thu cân đối ngân sách địa phương	55 000	55 000	51 768	3 202
I	Thu từ sản xuất kinh doanh trong nước	55 000	55 000	51 768	3 202
1	Thu từ khu vực công thương ngoài quốc doanh	16 000	16 000	14 519	1 481
	- Thuế GTGT	13 620	13 620	12 791	829
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	810	810	810	
	- Thuế tiêu thu đặc biệt hàng hóa, dịch vụ trong nước	320	320	320	
	- Thuế tài nguyên	30	30	30	
	- Thuế môn bài	720	720	58	652
	- Thuế khác ngoài quốc doanh	500	500	500	
2	Thu từ nước ngoài	6 500	6 500	5 974	526
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	30	30		
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
3	Thu từ thu nhập cá nhân	4 500	4 500	4 500	
6	Thu phí và lệ phí	2 000	2 000	1 552	448
7	Thuế thu nhập từ chuyên quyền sử dụng đất				
8	Thu trên sử dụng đất	15 000	15 000	15 000	
9	Thu trên cho thuê mặt đất, mặt nước	6 000	6 000	6 000	
10	Thu khác tại xã	500	500	206	294
11	Thu khác	4 470	4 470	4 017	453
	Trong đó thu xử phạt ATGT	3 600			
II	Thuế XK, Thuế NK, Thuế TTDB, Thuế GTGT hàng nhập khẩu				
III	Thu viện trợ				
B	Các khoản được để lại chi quản lý qua ngân sách	1 500	1 500	1 500	
	1 Học phí	600	600	600	
	2 Viên phí				
	3 Các khoản huy động đóng góp	500	500	500	
	4 Các khoản thu, phí lệ phí khác	400	400	400	
	5 Thu khác				
	TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	293 465	324 754	283 421	41 333
A	Các khoản thu ngân sách địa phương	291 965	323 254	281 921	41 333
1	Thu ngân sách nhà nước hưởng theo phân cấp	36 765	36 765	33 563	3 202
	- Các khoản thu 100%	7 690	7 690	4 488	3 202
	- Thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm	29 075	29 075	29 075	
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	255 097	265 655	229 092	36 563
	- Thu bổ sung cân đối	95 074	95 074	58 511	
	- Giám chi SN y tế	- 9 840	- 9 840	- 9 840	
	- Bổ sung mục tiêu trong dự toán	54 665	54 665	54 665	
	- Bổ sung mục tiêu ngoài dự toán	97 521	97 521	17 677	
	- Bổ sung tăng lương	17 677	17 677	97 521	
	- Bổ sung ngoài DT từ NS cấp trên		10 558	10 558	
3	Thu từ nguồn tăng thu năm 2015	103	103	103	
4	Thu hội sự nghiệp y tế		7 440	7 440	
5	Thu kết dư		10 275	8 707	1 568
6	Thu chuyển nguồn		3 016	3 016	
B	Các khoản được để lại chi quản lý qua ngân sách	1 500	1 500	1 500	
	1 Học phí	600	600	600	
	2 Viên phí				
	3 Các khoản huy động đóng góp	500	500	500	
	4 Các khoản thu, phí lệ phí khác	400	400	400	
	5 Thu khác				



ĐIỀU CHỈNH CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2016

(Kèm theo Nghị quyết số: *19* /NQ- HĐND ngày *12* tháng 7 năm 2016 của HĐND huyện Bù Đốp)

ĐVT: triệu đồng

STT	NỘI DUNG CHI	TÌNH GIAO	DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH CHI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2016
1	2		3
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐP	293.465	324.754
I	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	23.560	41.509
1	Vốn đầu tư XD CB theo phân cấp	14.560	14.560
2	Vốn đầu tư XD CB ngân sách huyện		17.949
3	Xây dựng cơ bản từ nguồn thu sử dụng đất	9.000	9.000
II	TỔNG CHI THƯỜNG XUYÊN	264.320	278.745
1	Chi trợ giá các mặt hàng chính sách		1.006
2	CHI SỰ NGHIỆP KINH TẾ		55.820
2.1	Chi sự nghiệp nông lâm thủy lợi		300
2.2	Chi sự nghiệp giao thông		9.500
2.3	Chi sự nghiệp môi trường		960
2.4	Chi sự nghiệp kiến thiết thị chính, sự nghiệp khác		39.435
2.5	Các đơn vị sự nghiệp kinh tế khác		5.625
3	CHI SỰ NGHIỆP VĂN XÃ		97.778
3.1	Sự nghiệp Văn hóa du lịch & thể thao		1.541
3.2	Sự nghiệp phát thanh truyền hình		913
3.3	Chi sự nghiệp y tế		10.287
3.4	Sự nghiệp đào tạo		1.136
3.5	Sự nghiệp giáo dục		79.631
3.6	Chi đảm bảo xã hội		4.270
4	CHI QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC		93.189
4.1	Chi quản lý nhà nước		31.312
4.2	Chi hoạt động Đảng, tổ chức chính trị		13.199
4.3	Chi hỗ trợ hội, đoàn thể		7.345
4.4	Chi khối xã		41.333
5	CHI AN NINH - QUỐC PHÒNG		11.514
5.1	Chi an ninh		2.232
5.2	Chi quốc phòng		9.282
6	CHI NGÀNH DỤC		673
7	CHI KHÁC NGÂN SÁCH		18.765
III	DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH	4.085	3.000
IV	CÁC KHOẢN CHI ĐƯỢC QL QNS	1.500	1.500